

Bản án số: 103/2025/DS-ST

Ngày: 15-8-2025

V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Phan Tuyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trần Tấn Phát;
- Ông Nguyễn Minh Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Vương Lệ Hằng, Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 10 - Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Ngô Trần Tuyết Trang, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 10 - Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 41/2025/TLST-DS ngày 21 tháng 01 năm 2025 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2025/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 7 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 56/2025/QĐST-DS ngày 30 tháng 7 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP S1; địa chỉ: 2 N, Phường V, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D; chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Hồng S, chức vụ: Giám đốc (theo Quyết định uỷ quyền số: 4037/2024/QĐ-PC ngày 27/12/2024).

Ông Nguyễn Hồng S uỷ quyền lại cho bà Đỗ Thị Thanh H1, chức vụ: chuyên viên kiểm soát rủi ro của Ngân hàng TMCP S1 (theo Quyết định uỷ quyền số: 76/2025/GUQ-CNTN ngày 17/3/2025); vắng mặt.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Minh D1, sinh năm 1975; địa chỉ: Số H, hẻm F, đường H, khu phố G, Phường C, thành phố T, tỉnh Tây Ninh (nay là phường T, tỉnh Tây Ninh); vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 09-01-2025 của Ngân hàng TMCP S1 và các lời khai tại Tòa án của người đại diện bà Đỗ Thị Thanh H1 trình bày:

Ngày 12/01/2017, ông Nguyễn Minh D1 có ký với Ngân hàng TMCP S1 Chi Nhánh T1 (gọi tắt là Ngân hàng) giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản Điều khoản, Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng. Căn cứ thu nhập của ông D1 Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng với mức hạn sử dụng là 20.000.000 đồng vào ngày 24/01/2017, mục đích sử dụng tiêu dùng cá nhân. Sau khi được cấp thẻ tín dụng ông D1 đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 153.002.000 đồng và đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 153.002.000 đồng. Từ ngày 31/07/2024 đến nay, ông Nguyễn Minh D1 không thanh toán số tiền nợ tiếp cho Ngân hàng; Ngân hàng đã điện thoại nhiều lần và xuống nhà làm việc, nhưng vẫn không thanh toán dẫn đến quá hạn. Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Minh D1 phải trả cho Ngân hàng số tiền tính đến thời điểm ngày 15/8/2025 là: **32.742.945 đồng (trong đó dư nợ quá hạn 23.439.266, lãi quá hạn 9.303.679 đồng)** và yêu cầu ông D1 tiếp tục trả lãi phát sinh từ ngày 16/8/2025 cho đến khi trả dứt nợ theo lãi suất quy định tại giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và các Phụ lục điều khoản điều kiện hợp đồng tín dụng.

- *Bị đơn ông Nguyễn Minh D1 đã được Tòa án tổng đạt niêm yết đầy đủ thủ tục theo quy định nhưng vẫn không trình bày ý kiến và không đến Tòa án, không có lý do nên không ghi được ý kiến trình bày. Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.*

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Tây Ninh:

- Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, xác định tư cách pháp lý người tham gia tố tụng, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều đảm bảo đúng quy định về thời hạn, nội dung, tư cách pháp lý và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử và Thư ký thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa sơ thẩm dân sự; người tham gia Tố tụng thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Về nội dung:

Căn cứ Điều 91; Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí. Đề nghị hội đồng xét xử xem xét, quyết định:

+ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP S1, buộc ông Nguyễn Minh D1 trả cho Ngân hàng TMCP S1 số tiền tạm tính đến ngày 15/8/2025 là: **32.742.945 đồng (trong đó dư nợ quá hạn 23.439.266, lãi quá hạn 9.303.679 đồng)** và tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong nợ.

+ Ông D1 phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về tố tụng: Bị đơn ông Nguyễn Minh D1 vắng mặt Tòa án đã tiến hành đúng và đầy đủ thủ tục để bảo đảm cho việc xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP S1. Căn cứ vào Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng ngày 12/01/2017 giữa Ngân hàng TMCP S1 - Chi nhánh T1 với ông Nguyễn Minh D1 đã ký thể hiện: Ngày 12/01/2017, ông Nguyễn Minh D1 có ký với Ngân hàng TMCP S1 - Chi Nhánh T1 giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng; phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng; căn cứ thu nhập của ông D1 Ngân hàng đã đồng ý phê duyệt cấp thẻ tín dụng cho ông D1 với mức hạn sử dụng là 20.000.000 đồng, mục đích sử dụng tiêu dùng cá nhân; lãi suất hiện tại: 33.24 %/năm (2.77%/tháng) lãi suất thay đổi theo từng thời kỳ và được Ngân hàng niêm yết tại S2 Sau khi được cấp thẻ tín dụng ông D1 đã thực hiện các giao dịch và đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 155.521.292 đồng, số tiền còn lại không thanh toán tiếp. Do ông D1 vi phạm nghĩa vụ không thanh toán nợ; ngày 31/10/2024 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ số dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn đến nay. Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Minh D1 phải trả cho Ngân hàng số tiền tính đến thời điểm ngày 15/8/2025 là: **32.742.945 đồng (trong đó dư nợ quá hạn 23.439.266, lãi quá hạn 9.303.679 đồng)** và yêu cầu ông D1 tiếp tục trả lãi phát sinh từ ngày 16/8/2025 cho đến khi trả dứt nợ theo lãi suất quy định tại giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và các Phụ lục điều khoản điều kiện hợp đồng tín dụng.

[2.1] Bị đơn ông Nguyễn Minh D1 vắng mặt; tại biên bản ngày

19/02/2025 địa phương cung cấp thông tin ông Nguyễn Minh D1, sinh năm 1975 có đăng ký nhân khẩu thường trú tại địa chỉ số H, hẻm F, đường H, khu phố G, Phường C, thành phố T, tỉnh Tây Ninh (nay là phường T, tỉnh Tây Ninh); nhưng không có mặt; Tòa án không tổng đạt được văn bản tố tụng nên tiến hành thủ tục niêm yết theo quy định tại Điều 177 và Điều 179 của Bộ luật Tố tụng dân sự; nhưng vẫn không trình bày ý kiến và không đến Tòa án, không có lý do nên không ghi được ý kiến trình bày. Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[2.2] Xét thấy: Căn cứ vào Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng ngày 12/01/2017 giữa Ngân hàng TMCP S1 - Chi nhánh T1 với ông Nguyễn Minh D1 đã ký. Quá trình thực hiện hợp đồng ông Nguyễn Minh D1 đã vi phạm nghĩa thanh toán nợ cho Ngân hàng, Ngân hàng đã làm việc với ông D1 tại biên bản làm việc ngày 04/11/2024 ông D1 cam kết xin được đóng 300.000 đồng/tháng vào ngày 25 hàng tháng, trong vòng 03 tháng để có thời gian xin việc làm, bắt đầu từ tháng 02/2025 sẽ thanh toán đầy đủ cho đến khi hết nợ; trường hợp không thực hiện cam kết đồng ý chịu khởi kiện theo pháp luật. Ngày 09/01/2025 Ngân hàng TMCP S1 khởi kiện; quá trình giải quyết Tòa án đã thực hiện đầy đủ thủ tục tổng đạt nhưng ông D1 dẫn không trình bày ý kiến và không đến Tòa án. Do đó có cơ sở Hội đồng xét xử xác định là vụ án dân sự về tranh chấp hợp đồng tín dụng nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP S1 đối với ông Nguyễn Minh D1.

[3] Xét về chứng cứ: Căn cứ vào Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng ngày 12/01/2017 giữa Ngân hàng TMCP S1 - Chi nhánh T1 với ông Nguyễn Minh D1 đã ký và Biên bản làm việc ngày 04/11/2024 do Ngân hàng cung cấp. Quá trình giải quyết vụ án người đại diện Ngân hàng xác định chứng cứ trên là đúng.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Tây Ninh tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[5] Từ những nhận định trên có cơ sở Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP S1 đối với ông Nguyễn Minh D1. Buộc ông Nguyễn Minh D1 có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP S1 số tiền tính đến ngày 15/8/2025 là: **32.742.945 đồng (trong đó dư nợ quá hạn 23.439.266, lãi quá hạn 9.303.679 đồng)** và tiếp tục tính lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận tại các hợp đồng đã ký cho đến khi trả hết nợ.

[6] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu,

nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; ông Nguyễn Minh D1 phải chịu 1.637.147 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng TMCP S1 không phải chịu án phí nên được hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí đã nộp 641.000 đồng theo biên lai thu số: 0003950 ngày 21/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 90; Điều 91; Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP S1 đối với ông Nguyễn Minh D1. Buộc ông Nguyễn Minh D1 có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP S1 số tiền tính đến ngày 15/8/2025 là: 32.742.945 đồng (trong đó dư nợ quá hạn 23.439.266, lãi quá hạn 9.303.679 đồng) và tiếp tục tính lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận tại các hợp đồng đã ký cho đến khi trả hết nợ.

2. Kể từ ngày 16/8/2025 cho đến khi thi hành án xong, ông Nguyễn Minh D1 phải thanh toán số tiền nợ trên cùng khoản tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất của Hợp đồng do ông D1 với Ngân hàng TMCP S1 - Chi nhánh T1 với ông Nguyễn Minh D1 đã ký. Trường hợp các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của tổ chức tín dụng thì lãi suất khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của tổ chức tín dụng.

3. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Nguyễn Minh D1 phải chịu 1.637.147 đồng.

- Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP S1 tiền tạm ứng án phí đã nộp 641.000 đồng theo biên lai thu số: 0003950 ngày 21/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 10 - Tây Ninh).

4. Báo cho các đương sự biết trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật. Riêng đối với đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày Tòa án niêm yết bản án tại UBND xã (phường) nơi cư trú.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án Dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7 và

Điều 9 của Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án Dân sự./.

Nơi nhận:

- PGĐKT TA tỉnh;
- VKSND KV 10-TN;
- PTHADS KV 10-TN;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Phan Tuyển

